

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2023/HS-PT

Ngày: 30/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Trường

Các Thẩm phán: ông Vũ Thanh Liêm

ông Nguyễn Cường

- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Quách Đức Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Giết người”; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh C, sinh ngày 28/02/2004, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1968 và bà Trương Thị T, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/7/2022 đến nay, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: ông Trần T H – Trợ giúp viên pháp lý của T tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/5/2022, Hoàng Văn T cùng Nguyễn Ngọc L đến Nhà trọ L, địa chỉ thị xã B tìm Nguyễn Minh C để nói chuyện và giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nhà trọ, L nói chuyện rồi dùng tay đánh 02 cái vào mặt C nhưng không gây thương tích. Sau đó, L và T đi đến hoa viên thị xã B chơi, còn C sợ bị đánh tiếp nên đã trốn ở quán điện tử gần nhà trọ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, C về nhà trọ và trốn ở trong phòng trọ của Y; T tiếp tục đến nhà trọ tìm C nhưng không thấy mà chỉ gặp H Mlô là bạn gái ở cùng phòng trọ với C, nên T vào phòng với H đợi C. Khoảng 23 giờ cùng ngày, biết T đang ở trong phòng trọ với H nhưng lại đóng cửa, tắt điện, nên C đến gõ cửa nhưng không ai mở. Khoảng 01 giờ ngày 06/5/2022, bức tức vì việc T đi cùng L để đánh mình và lại đến ở trong phòng trọ với H nên C nhặt 01 thanh gỗ đứng trước cửa phòng gọi T ra nói chuyện. T cầm mũ bảo hiểm ra nói chuyện thì bị C dùng tay phải cầm thanh gỗ đánh 01 cái trúng tay trái của T. Bị đánh, T dùng mũ bảo hiểm đánh lại C nhưng không trúng và làm rớt mũ bảo hiểm xuống đất. Lúc này, C tiếp tục giơ thanh gỗ lên cao đánh từ trên xuống dưới 02 cái liên tiếp vào vùng đầu của T, trong đó có 01 cái trúng vào trán, 01 cái trúng vào thái dương phải của T. Bị đánh, T vùng chạy ra ngoài nhưng tông trúng người C rồi bị ngã úp mặt xuống nền sân nhà trọ, C tiếp tục cầm thanh gỗ bằng hai tay đánh 01 cái sượt vào vùng sau đầu của T. Thấy vậy, T giơ tay trái lên để đỡ vùng phía sau đầu thì tiếp tục bị C đánh 04 cái trúng vào tay trái. Sau đó, T vùng bỏ chạy thì bị C đuổi theo một đoạn rồi quay về phòng trọ. Lúc này giữa C và H xảy ra cãi nhau, bức tức C dùng thanh gỗ đập mốp ấm đun nước của mình rồi nhặt mũ bảo hiểm T cầm trước đó đập xuống nền nhà làm mũ bảo hiểm bị hư hỏng. Sau đó, C đi ra ngoài, bỏ lại thanh gỗ rồi đi về nhà.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại khu vực dãy nhà trọ cho thuê của bà Lại Thị Hương L có địa chỉ tại thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ: 01 mũ bảo hiểm, 01 ấm nước, 01 thanh gỗ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 534/TgT-TTPY ngày 13/6/2022 của T tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại của Hoàng Văn T là 15%. Trong đó:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng 1/3 trong trán phải, điểm cao nhất dưới chân tóc trán 1cm, điểm thấp nhất cách đường giữa trán 2cm, bờ nhám nhỏ, không dính da xung quanh sẹo, kích thước 4,5cm x 0,1cm: 3%;

+ Vết thương để lại sẹo mặt trước dải tai phải, sẹo không co rúm, kích thước 2,3cm x 0,1cm: 2%;

+ Vết thương để lại sẹo vùng đỉnh sau bên trái, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo, chưa cắt chỉ, kích thước 0,5cm x 0,1cm: 1%;

+ Vết mổ để lại sẹo mặt sau trong khuỷu - cẳng tay trái, kích thước 10cm x 0,1cm: 2%;

+ Gãy mỏm khuỷu tay trái: 8%.

- Vật tác động: Vật tày, cứng và vật tày có cạnh.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng 1/3 trong trán phải, điểm cao nhất dưới chân tóc trán 1cm, điểm thấp nhất cách đường giữa trán 2cm, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo; Vết thương để lại sẹo mặt trước dải tai phải, sẹo không co rúm là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

+ Vết thương để lại sẹo vùng đỉnh sau bên trái, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

Từ những nội dung đã được xác định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Giết người”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 13 (Mười ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 30/7/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/01/2023 bị cáo Nguyễn Minh C kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo không có ý giết người.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trong đơn đã nêu, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng trình bày quan điểm: kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ đúng pháp luật được xem xét theo thủ tục phúc

thâm; bị cáo kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa hôm nay, qua tranh luận xét thấy việc điều tra là đầy đủ, toàn diện. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Giết người” là đúng. Tuy nhiên, xét nguyên nhân hoàn cảnh dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do bị cáo bức xúc T và L gây sự và đánh bị cáo trước; sau đó T còn vô phòng trọ ở với bạn gái bị cáo để chờ bị cáo về đánh tiếp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng điểm n khoản 1 là tình tiết “*có tính chất côn đồ*” để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh C thừa nhận toàn bộ hành vi như án sơ thẩm đã nêu; nhưng cho rằng hành vi đó là phòng vệ chính đáng trước sự tấn công của người bị hại. Xét thấy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng tại cơ quan điều tra và các chứng cứ đã thu thập được. Như vậy, có đủ căn cứ chứng minh kết luận: khoảng 18h30 ngày 05/5/2022, tại nhà trọ L B, tỉnh Đắk Lắk, giữa Hoàng Văn T và bị cáo C xảy ra xô do mâu thuẫn từ trước. Bị cáo đã dùng cây gỗ đánh nhiều cái vào người T, trong đó trúng vào trán 01 cái, vào tai 01 cái, vào đầu 01 cái và vào tay trái 04 cái (do T đưa tay lên đầu để đỡ) với kết quả thương tích 15%.

[2] Với hành vi và hậu quả như trên; Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đánh giá động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo và tính chất mức độ của tội phạm. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ nghèo; người bị hại có đơn không yêu cầu khởi tố. Từ đó Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 13 năm tù về tội “*Giết người*” là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo Nguyễn Minh C thừa nhận đã bị anh Nguyễn Ngọc L dùng tay đánh 02 cái vào mặt nhưng không gây thương tích gì, nhưng bị cáo đã dùng cây gỗ đánh vào anh T 08 lần trong đó có 05 lần đánh vào đầu, nhưng người bị hại đưa tay lên đỡ nên hậu quả xảy ra có hạn chế. Với thương tích gây ra cho anh Hoàng Văn T ở vùng đầu là 5%, ở tay trái là 10% là hoàn toàn do lỗi chủ quan của bị cáo; việc

người bị hại vào phòng trọ bạn gái của bị cáo ngồi chờ bị cáo không phải là lỗi để bị cáo bức xúc thực hiện hành vi phạm tội; do vậy bị cáo đã phạm vào tội Giết người, quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là có căn cứ.

[4] Đối với quan điểm của kiểm sát viên và Luật sư; Hội đồng xét xử thấy rằng: các cơ quan tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã điều tra, truy tố và xét xử bị cáo C về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là đã xem xét đến động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo C. Vì L đánh bị cáo chứ không phải anh T đánh, còn anh T ở trong phòng trọ với bạn gái bị cáo cũng không có hành vi gì xúc phạm đến bạn gái của bị cáo; nhưng bị cáo biểu hiện tính hung hãn còn đồ là dùng hung khí nguy hiểm đánh liên tục vào đầu anh T; do vậy không thể không áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; cha mẹ đã ly hôn; cha bỏ đi không quan tâm giáo dục bị cáo; bị cáo vừa bước vào 18 tuổi nhưng thiếu sự giáo dục của gia đình; nhận thức pháp luật còn hạn chế; nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo Nguyễn Minh C không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh C, sửa phần hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C **12 (Mười hai)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 30/7/2022.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Minh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; trách nhiệm dân sự và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (30/3/2023).

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk (03);
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT - Công an Đắk Lắk;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk (02);
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- UBND phường Đoàn Kết, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường